

Số: 131 /2022/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 06/04/2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 145/2022/ TLST - HNGĐ ngày 04/04/2022 Về việc thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Đàm Thị Hồng A sinh năm 1983

2- Anh Đào Quang H sinh năm 1971

Hiện trú tại: số 36/165 đường C, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/03/2005 tại UBND xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do có sự bất đồng tính cách, quan điểm sống. Đã sống ly thân. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng xin ly hôn của chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H là chính đáng, nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H.

[2] Về con chung: chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H có 02 con chung là Đào Thục A sinh ngày 11/02/2006, Đào Tùng A sinh ngày 08/11/2010. Hai bên thỏa thuận: chị Hồng A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Tùng A, anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Thục A. Hai bên đề nghị Tòa án tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho cả hai bên cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

[5] Về lệ phí giải quyết việc ly hôn: chị Đàm Thị Hồng A tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H.

- Về con chung: chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H có 02 con chung là Đào Thực A sinh ngày 11/02/2006, Đào Tùng A sinh ngày 08/11/2010. Giao cho chị Đàm Thị Hồng A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Tùng A, giao cho anh Đào Quang H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Thực A cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho cả hai bên cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

chị Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

- Về nợ: Đàm Thị Hồng A và anh Đào Quang H xác nhận không cho ai vay nợ, không vay nợ ai và không yêu cầu tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đàm Thị Hồng A chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Hồng A đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0018256 ngày 25/03/2022) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- UBND phường Y,
Huyện T, tỉnh Phú Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Khanh